

Số: **410/2024/QĐST-HNGĐ**

Ninh Hòa, ngày 17 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 703/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2024, giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Bùi Thị H** – Sinh năm 2001

Nơi cư trú: Thôn M, xã T, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

* Bị đơn: Ông **Hồ T** – Sinh năm 1998

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường H, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị H và ông Hồ T.
2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị H và ông Hồ T thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: không có.
 - Về tài sản chung: Bà Bùi Thị H và ông Hồ T không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về nợ chung: Bà Bùi Thị H và ông Hồ T cùng xác nhận vợ chồng không nợ chung của ai.
 - Về án phí: Bà Bùi Thị H và ông Hồ T mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà H tự nguyện nộp thay án phí cho ông T. Tổng cộng bà H phải nộp 150.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí 0006390 ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi

hành án dân sự thị xã Ninh Hòa. Hoàn lại cho bà H 150.000đ theo biên lai thu tiền nói trên.

** Quy định chung: Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
 - VKSND thị xã Ninh Hòa;
 - THADS thị xã Ninh Hòa;
 - UBND phường H
- GKH số 08 năm 2023;
- Các đương sự;
 - Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thùy My